

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐỨC THỌ  
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 45/2024/QĐST – HNGĐ.

Đ, ngày 03 tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 63/TLST/HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị Hải V, sinh năm 1995; địa chỉ: Số 01, V, Tổ dân phố Đ, Thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

- *Bị đơn*: Anh Thái Quy U, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, khoản 1, 3 Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Hải V và anh Thái Quy U'.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao hai con chung tên là Thái Bảo A, sinh ngày 26/11/2015 và Thái Bảo N, sinh ngày 13/8/2018 cho anh Thái Quy U' trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành ( 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Trần Thị Hải V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về khoản nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Trần Thị Hải V đồng ý nộp 150.000 đ ( Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đ ( Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí mà chị V đã nộp theo biên lai thu tiền số 0007424 ngày 29 tháng 10 năm 2024 tại chi Cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Số tiền thừa còn lại hoàn trả cho chị V là 150.000 đ ( Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhận tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- VKS huyện Đ;
- VKS tỉnh Hà Tĩnh;
- Toà án Tỉnh Hà Tĩnh;
- Các đương sự;
- THADS Đ;
- UBND Thị trấn Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trương Quang Nghị**

